

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH CHĂN NUÔI TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

A. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

1. Tên chương trình đào tạo (tiếng Việt)	CHĂN NUÔI
2. Tên chương trình đào tạo (tiếng Anh)	Animal Science
3. Trình độ đào tạo	Thạc sĩ
4. Mã ngành đào tạo	8620105
5. Đối tượng tuyển sinh	- Có bằng tốt nghiệp đại học đúng ngành hoặc phù hợp với ngành đăng ký dự thi. - Có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần và khác với ngành đăng ký dự thi, đã hoàn thành chương trình học bổ sung kiến thức theo quy định.
6. Thời gian đào tạo	2 năm
7. Loại hình đào tạo	Chính quy
8. Số tín chỉ yêu cầu	61
9. Thang điểm	10 sau đó quy đổi thành thang điểm 4
10. Điều kiện tốt nghiệp	Thực hiện theo Quyết định số 325/2014/QĐ-ĐHAG ngày 01/10/2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học An Giang.
11. Văn bằng tốt nghiệp	Thạc sĩ
12. Vị trí việc làm	- Đảm nhận tốt các công tác quản lý chuyên ngành tại các Sở, Ban ngành của nhà nước và các cơ sở Chăn nuôi và dịch vụ sản xuất có liên quan. - Giảng dạy và nghiên cứu về Chăn nuôi trong các cơ sở giáo dục và viện nghiên cứu khoa học ngành Chăn nuôi.

13. Khả năng nâng cao trình độ	Có đủ kiến thức và kỹ năng để tiếp tục học bậc tiến sĩ chuyên ngành Chăn nuôi tại các trường đại học trong và ngoài nước.
--------------------------------	---

B. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

I. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ Chăn nuôi nhằm đào tạo học viên có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt; có trình độ năng lực đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực và phát triển nền kinh tế đất nước, có kiến thức và kỹ năng về ngành Chăn nuôi.

II. Mục tiêu cụ thể

- Nắm vững kiến thức chuyên sâu về di truyền giống, nuôi dưỡng và quản lý vật nuôi.

- Hiểu biết rộng về mối quan hệ giữa áp dụng các tiến bộ kỹ thuật vào quản lý Chăn nuôi, sinh thái môi trường và sức khỏe người tiêu dùng.

- Nghiên cứu khoa học, tiếp cận và ứng dụng các công nghệ tiên tiến phục vụ ngành nghề chăn nuôi hoặc giải quyết các vấn đề trong quá trình phát triển chăn nuôi trên nhiều lĩnh vực khác nhau như: nghiên cứu, giảng dạy và sản xuất, phục vụ phát triển kinh tế và xã hội.

- Sau khi hoàn tất chương trình, học viên được trang bị đủ các kiến thức và kỹ năng cần thiết để tiếp tục học chương trình tiến sĩ.

C. KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO TOÀN KHÓA

S T T	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ	Loại HP	
				Bắt buộc	Tự chọn
Học kỳ I: 20 TC (Bắt buộc: 12 TC; Tự chọn: 8 TC)					
1	PHI702	Triết học	4	4	
2	ANI702	Phương pháp nghiên cứu khoa học ngành Chăn nuôi	2	2	
3	AGR701	Thống kê sinh học	2	2	
4	ANI701	Sinh hóa động vật	2	2	
5	ANI703	Dinh dưỡng và thức ăn động vật nâng cao	2	2	
6	ANI704	Sinh lý gia súc nhai lại nâng cao	2		8
7	AGR702	Chế biến và bảo quản an toàn sản phẩm động vật	2		
8	AGR703	An toàn sinh học chăn nuôi	2		
9	AGR704	Vi sinh vật ứng dụng trong chăn nuôi	2		

S T T	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ	Loại HP	
				Bắt buộc	Tự chọn
10	ANI705	Quyền và phúc lợi động vật	2		
Học kỳ II: 18 TC (Bắt buộc: 12 TC; Tự chọn: 6 TC)					
1	ANI712	Công nghệ sinh học ứng dụng trong di truyền và chọn giống vật nuôi	2	2	
2	ANI713	Sinh lý sinh sản nâng cao	2	2	
3	ANI709	Di truyền động vật nâng cao	2	2	
4	ANI714	Chăn nuôi heo nâng cao	2	2	
5	ANI710	Chăn nuôi gia cầm nâng cao	2	2	
6	ANI711	Chăn nuôi gia súc nhai lại nâng cao	2	2	
7	ANI706	Chăn nuôi thú cảnh	2		6
8	ANI707	Chăn nuôi dê thỏ nâng cao	2		
9	ANI708	Quản lý môi trường và chất thải chăn nuôi	2		
10	ANI715	Nuôi dưỡng và bảo tồn động vật hoang dã	2		
Học kỳ III: 8 TC (Bắt buộc: 4 TC; Tự chọn: 4 TC)					
1	ANI717	Seminar chuyên ngành Chăn nuôi	2	2	
2	ANI716	Tổ chức và quản lý chăn nuôi	2	2	
3	AGR705	Quản trị dự án đầu tư	2		4
4	AGR706	Hệ thống nông nghiệp bền vững dựa trên vật nuôi	2		
5	AGR707	Xây dựng và quản lý trang trại	2		
6	AGR708	Bệnh lý học vật nuôi	2		
Học kỳ IV: 15 TC (Bắt buộc: 15 TC; Tự chọn: 0 TC)					
1	ANI718	Luận văn tốt nghiệp	15	15	
Tổng số tín chỉ của toàn chương trình: 61 TC (Bắt buộc: 43 TC; Tự chọn: 18 TC)					

TP. QLKH & ĐTSĐH
(Đã ký)
TS. Nguyễn Trần Thiện Khánh